

Số: /TBKL-STP

Đắk Nông, ngày tháng 3 năm 2023

## THÔNG BÁO

### Kết luận kiểm tra công tác công chứng, chứng thực tại Văn phòng Công chứng Ngô Thị Sương

Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác công chứng, chứng thực trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Từ ngày 16/02/2023 đến ngày 17/02/2023, Đoàn kiểm tra công tác công chứng (được thành lập theo Quyết định số 18/QĐ-STP ngày 13/02/2023 của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông) đã tiến hành kiểm tra công tác công chứng, chứng thực tại Văn phòng công chứng Ngô Thị Sương, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông để thực hiện các thủ tục chấm dứt hoạt động, kết quả kiểm tra như sau:

#### I. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Kiểm tra công tác tổ chức của Văn phòng công chứng: Trụ sở làm việc, nhân sự, cơ sở vật chất, việc đăng ký hoạt động, đăng ký hành nghề và cấp Thẻ công chứng viên, chế độ làm việc, lưu trữ hồ sơ, lập sổ sách, mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp của công chứng viên; việc tiếp nhận và hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng.

2. Kiểm tra hoạt động của Văn phòng công chứng.

- Số lượng, loại việc đã thực hiện công chứng, chứng thực;

- Trình tự, thủ tục, thẩm quyền công chứng hợp đồng, giao dịch, thừa kế; công chứng bản dịch theo quy định của pháp luật công chứng; chứng thực theo quy định của pháp luật về chứng thực và các văn bản có liên quan;

- Việc sử dụng, cập nhật dữ liệu lên Phần mềm công chứng, chứng thực, đăng ký biện pháp bảo đảm;

- Lịch làm việc và địa điểm thực hiện công chứng theo quy định;

- Việc niêm yết lịch làm việc, thủ tục công chứng, phí công chứng, thù lao công chứng, nội quy tiếp người yêu cầu công chứng tại trụ sở Văn phòng công chứng, niêm yết địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân theo văn bản đề nghị của Sở Tư pháp;

- Việc thực hiện chế độ báo cáo.

3. Thực hiện chế độ thuế, tài chính, kế toán, thống kê, thù lao trong hoạt động công chứng.

- Mức thu phí và thù lao công chứng, lệ phí chứng thực; tổng số phí, thù lao công chứng, lệ phí chứng thực thu được từng năm;

- Thực hiện nghĩa vụ nộp thuế.

4. Việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ khác của tổ chức hành nghề công chứng, công chứng viên hành nghề tại tổ chức theo quy định của Luật Công chứng, các văn bản hướng dẫn thi hành và pháp luật có liên quan.

## **II. KẾT QUẢ KIỂM TRA**

### **1. Về trụ sở; biển hiệu; niêm yết; đăng báo nội dung đăng ký hoạt động; lưu trữ**

- Văn phòng hoạt động đúng trụ sở đã đăng ký hoạt động. Trụ sở khang trang, rộng rãi, có chỗ tiếp người yêu cầu công chứng, chỗ làm việc của công chứng viên, cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu của hoạt động công chứng.

- Văn phòng treo biển hiệu đúng theo mẫu quy định.

- Thực hiện niêm yết các loại biểu phí công chứng theo quy định tại Thông tư số 257/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính; thù lao công chứng theo quy định tại Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 08/01/2016 của UBND tỉnh Đắk Nông; lịch làm việc; nội quy, quy chế làm việc của Văn phòng được thực hiện đầy đủ, đúng quy định.

- Văn phòng công chứng đã thực hiện đăng báo nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng theo quy định tại Điều 26 Luật Công chứng năm 2014 (đăng ba số liên tiếp trên Báo Thanh niên, số 53 ngày 22/02/2021, số 54 ngày 23/02/2021 và số 55 ngày 24/02/2021).

- Kho lưu trữ đáp ứng được yêu cầu lưu trữ hồ sơ. Hồ sơ công chứng, chứng thực được sắp xếp, lưu trữ và đặt trên kệ sắt; hồ sơ sắp xếp khoa học, dễ tra cứu.

### **2. Tình hình tổ chức**

- Văn phòng công chứng Ngô Thị Sương được thành lập theo Quyết định số 190/QĐ-UBND ngày 03/02/2021 của UBND tỉnh Đắk Nông theo loại hình công ty hợp danh (có tên gọi: Văn phòng công chứng Ngô Thị Sương) theo Giấy đăng ký hoạt động số 16/TP-ĐKHĐ ngày 04/02/2021 của Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông. Trụ sở Văn phòng đặt tại địa chỉ xã Quảng Khê, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông.

- Tại thời điểm kiểm tra Văn phòng có 01 công chứng viên đồng thời là Trưởng Văn phòng công chứng, không có công chứng viên hợp danh, không có nhân viên lao động, cụ thể:

+ Công chứng viên Ngô Thị Sương – Trưởng Văn phòng. Quyết định bổ nhiệm công chứng viên số 968/QĐ-BTP ngày 16/6/2011; Thẻ công chứng viên số 60/CCV do Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông cấp ngày 04/02/2021.

+ Công chứng viên Hoàng Quỳnh Trang (là thành viên viên hợp danh đăng ký hành nghề từ ngày 06/8/2021 đến ngày 03/8/2022) nhưng không thực hiện hành nghề công chứng tại văn phòng.

+ Trong thời gian hoạt động từ ngày 04/02/2021 đến thời điểm kiểm tra, Văn phòng công chứng Ngô Thị Sương đã ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn và đã ký quyết định cho thôi việc đối với 07 người lao động, cụ thể:

(1) Bà: Lê Thị Thủy, Quyết định số 04/QĐ-VPCC ngày 01/9/2022 của Văn phòng công chứng Ngô Thị Sương về việc cho thôi việc;

(2) Bà Trần Thị Thùy An, Quyết định số 05/QĐ-VPCC ngày 31/12/2022 của Văn phòng công chứng Ngô Thị Sương về việc cho thôi việc;

(3) Bà Đặng Thị Hải Yến, Quyết định số 01/2023/QĐ-VPCC ngày 03/02/2023 của Văn phòng công chứng Ngô Thị Sương về việc chấm dứt hợp đồng lao động;

(4) Bà Trịnh Hồ Thị Minh Phương, Quyết định số 02/2023/QĐ-VPCC ngày 03/02/2023 của Văn phòng công chứng Ngô Thị Sương về việc chấm dứt hợp đồng lao động;

(5) Bà Trần Thị Hoài Trang, Quyết định số 03/2023/QĐ-VPCC ngày 03/02/2023 của Văn phòng công chứng Ngô Thị Sương về việc chấm dứt hợp đồng lao động;

(6) Bà Nguyễn Thị Thanh Vân, Quyết định số 04/2023/QĐ-VPCC ngày 03/02/2023 của Văn phòng công chứng Ngô Thị Sương về việc chấm dứt hợp đồng lao động;

(7) Bà Vũ Thanh Thảo Quý, Quyết định số 05/2023/QĐ-VPCC ngày 03/02/2023 của Văn phòng công chứng Ngô Thị Sương về việc chấm dứt hợp đồng lao động;

Theo báo cáo của Văn phòng công chứng Ngô Thị Sương thì văn phòng đã thực hiện đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động đảm bảo theo quy định. Các chế độ của người lao động đã được thanh toán đầy đủ trước khi quyết định chấm dứt Hợp đồng lao động và cho thôi việc.

**3. Về thực hiện các quy định của pháp luật về bồi dưỡng nghiệp vụ công chứng viên; mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho công chứng viên; tiếp nhận tập sự hành nghề công chứng**

### **3.1. Về bồi dưỡng nghiệp vụ công chứng**

Công chứng viên Ngô Thị Sương năm 2021 không tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ; năm 2022 đã tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ công chứng theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 17 Luật Công chứng năm 2014.

### **3.2. Về mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho công chứng viên**

Văn phòng công chứng đã mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp của công chứng viên cho công chứng viên của tổ chức mình theo quy định tại Điều 37 Luật Công chứng năm 2014. Tuy nhiên, việc mua bảo hiểm nghề nghiệp cho công chứng viên không liên tục, cụ thể: Từ ngày 04/02/2021 (ngày được cấp giấy đăng ký hoạt động) đến ngày 30/11/2021 Văn phòng không mua bảo hiểm trách nhiệm

nghe nghiệp cho công chứng viên; Từ ngày 01/12/2021 đến ngày 30/11/2022 Văn phòng đã mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp của công chứng viên cho công chứng viên của tổ chức mình theo Hợp đồng bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp công chứng số LMX/02068680 ngày 01/12/2021 ký kết giữa Văn phòng và Công ty Bảo Minh Đắc Nông; Từ ngày 01/12/2022 đến ngày 03/02/2023 Văn phòng đã mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho công chứng viên theo Hợp đồng bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp công chứng số LMX/02133143 ký kết giữa Văn phòng và Công ty Bảo Minh Đắc Nông (hợp đồng không có ngày, tháng thực hiện giao kết hợp đồng).

### **3.3. Về tiếp nhận tập sự hành nghề công chứng**

Văn phòng công chứng đã tiếp nhận 01 trường hợp đăng ký tập sự hành nghề công chứng (bà Bùi Thị Dung tập sự từ ngày 15/4/2021 đến ngày 15/10/2021). Việc hướng dẫn tập sự đảm bảo theo quy định tại Điều 11 Luật Công chứng năm 2014.

### **4. Việc thiết lập các loại sổ**

Văn phòng công chứng đã ứng dụng công nghệ thông tin, lập sổ điện tử trên máy vi tính, sau đó in ra và đóng thành từng quyển vào cuối năm.

Tuy nhiên việc quản lý, sử dụng các loại sổ theo dõi việc sử dụng lao động; Sổ công chứng hợp đồng, giao dịch năm 2021 thực hiện không đúng theo quy định tại Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/6/2015, Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ Tư pháp; Sổ chứng thực chữ ký, điểm chỉ; Sổ chứng thực bản sao từ bản chính năm 2021 thực hiện không đúng theo quy định tại Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ.

Tương tự các loại sổ của các năm 2022, năm 2023 thực hiện không đúng theo quy định tại Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ Tư pháp, Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ.

### **5. Việc sử dụng, cập nhật dữ liệu lên Phần mềm công chứng, chứng thực, đăng ký biện pháp bảo đảm**

Văn phòng công chứng Ngô Thị Sương đã thực hiện cập nhật đầy đủ thông tin các hợp đồng, giao dịch đã được công chứng tại văn phòng vào Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực, đăng ký biện pháp bảo đảm tỉnh Đắc Nông theo quy định.

### **6. Về chế độ thuế, tài chính; phí, thù lao trong hoạt động công chứng; thực hiện chế độ thống kê, báo cáo**

#### **6.1. Về chế độ thuế, tài chính**

- Văn phòng đã lập Phiếu thu, chi đầy đủ, chi tiết. Tuy nhiên Phiếu thu của các năm chỉ có chữ ký của Trưởng văn phòng công chứng mà không có chữ ký của kế toán, người nộp tiền, thủ quỹ theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Luật Kế toán (Chứng từ kế toán phải có đủ chữ ký theo chức danh quy định trên chứng từ).

- Văn phòng đã nộp thuế theo quy định.

## **6.2. Về phí, thù lao**

- Năm 2021: Theo báo cáo số 04/BC-VPCC ngày 13/02/2023 (báo cáo phục vụ đoàn kiểm tra) thì số phí, thù lao công chứng, chứng thực thu được là **992.648.171** đồng. Tuy nhiên, theo báo cáo mà văn phòng gửi về Sở Tư pháp trong kỳ báo cáo thống kê chính thức năm 2021 thì số phí, thù lao công chứng, chứng thực thu được là **955.029.950** đồng (lệch 37.618.221 đồng).

- Năm 2022: Theo báo cáo số 04/BC-VPCC ngày 13/02/2023 (báo cáo phục vụ đoàn kiểm tra) thì số phí, thù lao công chứng, chứng thực thu được là **1.463.416.379** đồng. Tuy nhiên, theo báo cáo mà văn phòng gửi về Sở Tư pháp trong kỳ báo cáo thống kê chính thức năm 2022 thì số phí, thù lao công chứng, chứng thực thu được là **1.460.036.426** đồng (lệch 3.379.953 đồng).

- Từ ngày 01/01/2023 đến ngày 03/02/2023: Văn phòng thu phí, thù lao được 67.731.578 đồng.

Như vậy, số liệu về phí, thù lao dịch vụ công chứng, chứng thực của năm 2021 và năm 2022 không trùng khớp giữa các lần báo cáo.

## **6.3. Về báo cáo, thống kê**

Văn phòng thực hiện chế độ báo cáo không đúng thời gian quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của ngành tư pháp. Cụ thể: Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BTP quy định thời gian các tổ chức hành nghề công chứng thực hiện báo cáo năm là ngày 07/11, báo cáo năm chính thức là ngày 20/01 năm sau. Tuy nhiên, kỳ báo cáo năm chính thức năm 2021, văn phòng báo cáo ngày 08/02/2022; kỳ báo cáo năm 2022, văn phòng báo cáo ngày 09/11/2022; kỳ báo cáo năm chính thức năm 2022, văn phòng báo cáo ngày 31/01/2022.

## **6.4. Số liệu công chứng, chứng thực**

- Năm 2021: Văn phòng thực hiện công chứng, chứng thực 2.745 hồ sơ;
- Năm 2022: Văn phòng thực hiện công chứng, chứng thực 3.389 hồ sơ;
- Từ ngày 01/01/2023 đến ngày 03/02/2023: Văn phòng thực hiện công chứng, chứng thực 125 hồ sơ.

## **7. Về công chứng hợp đồng, giao dịch; chứng thực bản sao; chứng thực chữ ký**

Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra xác suất một số hồ sơ, kết quả kiểm tra đã phát hiện một số sai sót như sau:

### **7.1. Phiếu yêu cầu công chứng**

Phiếu yêu cầu công chứng hợp đồng ủy quyền công chứng số 2344 Quyển số 01/2021TP/CC-SCC/HĐGD không đánh dấu “X” vào ô vuông tương ứng với thành phần giấy tờ có trong hồ sơ; người nhận phiếu không ký, không ghi họ và tên.

Phiếu yêu cầu công chứng Hợp đồng ủy quyền công chứng số 126 Quyền số 01/2022TP/CC-SCC/HĐGD ngày 10/01/2022, người nhận phiếu không ghi rõ họ tên, người nộp phiếu không ghi rõ họ tên.

## **7.2. Hợp đồng, giao dịch**

- Một số hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, hợp đồng tặng cho, hợp đồng ủy quyền được công chứng tại văn phòng, tại hợp đồng không thể hiện thời gian, địa điểm giao kết hợp đồng, như: Hợp đồng công chứng số 2332, Quyền số 01/2021TP/CC-SCC/HĐGD ngày 07/12/2021; số 2335, Quyền số 01/2021TP/CC-SCC/HĐGD ngày 08/12/2021; số 2342, Quyền số 01/2021TP/CC-SCC/HĐGD ngày 08/12/2021.

- Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bên chuyển nhượng là bà Cao Thị Hồng Hạnh, ông Lê Văn Cử và bên nhận chuyển nhượng là bà Phạm Thị Nhung, số công chứng 1810a, Quyền số 01/2021TP/CC-SCC/HĐGD không đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Thông tư số 01/2021/TT-BTP (số thứ tự không được lấy số kèm theo chữ cái). Đối chiếu trong Sổ công chứng hợp đồng, giao dịch thì số 1810a trước số 1810.

- Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, công chứng số 64, Quyền số 01/2023TP/CC-SCC/HĐGD ngày 12/01/2023, hồ sơ lưu thể hiện: Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số HĐTC81B202319, ngày 12/01/2023 được giao kết giữa Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt chi nhánh Đắk Nông – Phòng giao dịch Đắk Glong với ông Phạm Văn Cường, bà H’Hột, mục “Bên nhận thế chấp” chỉ có chữ ký mà không ghi rõ họ và tên người ký, không đóng dấu của tổ chức tín dụng.

- Hồ sơ công chứng số 61, quyền số 01/2023TP/CC-SCC/HĐGD ngày 11/01/2023 chỉ có chữ ký của công chứng viên, đóng dấu của văn phòng công chứng mà không ghi họ và tên của công chứng viên công chứng hợp đồng. Tương tự, hồ sơ công chứng số 60, quyền số 01/2023TP/CC-SCC/HĐGD ngày 11/01/2023.

- Hồ sơ công chứng số 11, quyền số 01/2023TP/CC-SCC/HĐGD ngày 05/01/2023, Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2023/19253142/HĐBĐ ngày 04/01/2023, bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, bên thế chấp là ông Lê Văn Thắng và bà Huỳnh Thị Phương Lan, nội dung ngày, tháng, năm sinh của bên thế chấp trong hợp đồng để trống.

## **7.2. Văn bản phân chia di sản thừa kế**

- Hồ sơ phân chia di sản thừa kế công chứng số 2631, Quyền số 01/2022TP/CC-SCC/HĐGD ngày 04/8/2022 có một số sai sót:

+ Không có văn bản kết thúc việc niêm yết (biên bản kết thúc việc niêm yết được xác nhận của đại diện cơ quan, đơn vị nhận thông báo để niêm yết);

+ Ngày ban hành thông báo là ngày 20/6/2022, ngày bàn giao thông báo cho UBND xã Đắk Lao là 10 giờ 00 phút ngày 22/6/2022. Nội dung Thông báo thể hiện việc niêm yết được thực hiện trong 15 ngày kể từ ngày ban hành thông báo

nhưng niêm yết thông báo sau 02 ngày dẫn tới việc niêm yết chỉ còn 13 ngày, như vậy, việc niêm yết bị thiếu 02 ngày so với quy định.

+ Thông báo số 05/TB-CC ngày 20/06/2022 về việc niêm yết văn bản thỏa thuận phân chia di sản của ông K'Tang là chưa đúng tên theo quy định tại khoản 3 Điều 57 Luật Công chứng, mà phải là “Thông báo về việc thụ lý công chứng Văn bản thỏa thuận phân chia di sản”.

### **7.3. Lời chứng**

- Hầu hết lời chứng của công chứng viên không có cụm từ “*Hôm nay,*” sau cụm từ “ngày...tháng...năm...” theo quy định tại Mẫu lời chứng ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTP. Cụ thể: Hồ sơ công chứng số:1877, 1878, 1879,... Quyền số 01/2022TP/CC-SCC/HĐGD.

- Lời của công chứng viên Ngô Thị Sương công chứng hợp đồng số 2359, Quyền số 01/2021TP/CC-SCC ngày 08/12/2021 thực hiện không đúng Mẫu TP-CC-21 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTP (chỉ có chữ ký, không có dấu điểm chỉ nhưng lời chứng ghi “ký và điểm chỉ”; người giao kết hợp đồng không biết chữ nhưng lời chứng ghi “các bên giao kết đã tự đọc lại”). Tương tự: hồ sơ công chứng số 125, Quyền số 01/2022TP/CC-SCC/HĐGD ngày 08/01/2022.

## **III. KẾT LUẬN**

Qua kiểm tra công tác công chứng tại Văn phòng công chứng Ngô Thị Sương, Sở Tư pháp kết luận như sau:

### **1. Ưu điểm**

- Văn phòng công chứng Ngô Thị Sương hoạt động đúng trụ sở đã đăng ký. Thực hiện đăng báo nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng và đăng báo khi được cấp lại Giấy đăng ký hoạt động theo quy định tại Điều 26 Luật Công chứng năm 2014. Trụ sở khang trang, rộng rãi, có chỗ tiếp người yêu cầu công chứng, chỗ làm việc của công chứng viên, có kho lưu trữ hồ sơ công chứng, cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu của hoạt động công chứng. Hồ sơ công chứng, chứng thực được sắp xếp, lưu trữ khoa học, dễ tra cứu.

- Thực hiện niêm yết các loại biểu phí công chứng; thù lao công chứng; nội quy, quy chế làm việc đảm bảo theo quy định tại khoản 4 Điều 33 Luật Công chứng năm 2014 và Nghị định số 23/2015/NĐ-CP.

- Bố trí chỗ làm việc, phân công người đại diện, cung cấp hồ sơ, tài liệu đảm bảo theo yêu cầu.

- Ký hợp đồng lao động, thực hiện đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014.

- Tiếp nhận và hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng đảm bảo theo quy định tại Điều 11 Luật Công chứng năm 2014.

- Hồ sơ công chứng hợp đồng, giao dịch cơ bản đầy đủ thành phần giấy tờ, giải quyết đúng thời hạn.

## **2. Tồn tại, hạn chế**

- Không duy trì mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp liên tục cho công chứng viên theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Luật Công chứng năm 2014.

- Công chứng viên Ngô Thị Sương không tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ công chứng hàng năm (năm 2021) theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 17 Luật Công chứng năm 2014.

- Thực hiện lập, quản lý, sử dụng Sổ công chứng hợp đồng, giao dịch; Sổ chứng thực chữ ký, điếm chỉ; Sổ chứng thực bản sao từ bản chính; Sổ theo dõi việc sử dụng lao động không đúng theo quy định tại Thông tư số 06/2015/TT-BTP, Thông tư số 01/2021/TT-BTP và Nghị định số 23/2015/NĐ-CP.

- Hầu hết các Phiếu thu của các năm chỉ có chữ ký của Trưởng Văn phòng công chứng mà không có chữ ký của kế toán, người nộp tiền, thủ quỹ theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Luật Kế toán.

- Thực hiện chế độ báo cáo không đúng thời gian quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của ngành tư pháp.

- Phiếu yêu cầu công chứng không ghi đầy đủ nội dung theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 40 Luật Công chứng năm 2014.

- Một số hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, hợp đồng tặng cho, hợp đồng ủy quyền không có ngày, tháng, năm, địa điểm giao kết hợp đồng là chưa đúng theo quy định tại các Điều 398, Điều 399, Điều 400 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Số công chứng kèm theo chữ cái là không đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Thông tư số 01/2021/TT-BTP.

- Một số Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất không ghi ngày, tháng, năm sinh của bên thế chấp là chưa đầy đủ thông tin; không ghi họ và tên người đại diện tổ chức tín dụng ký hợp đồng, không đóng dấu của tổ chức tín dụng; không ghi họ và tên của công chứng viên công chứng hợp đồng là chưa đầy đủ theo quy định về văn thư, theo hướng dẫn mẫu lời chứng tại Thông tư 01/2021/TT-BTP của Bộ Tư pháp.

- Hồ sơ công chứng văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế không có biên bản kết thúc việc niêm yết Thông báo về việc thụ lý công chứng văn bản thỏa thuận phân chia di sản; thực hiện “*Thông báo về việc niêm yết văn bản thỏa thuận phân chia di sản của...*” là không đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 57 Luật Công chứng năm 2014.

- Một số hồ sơ sử dụng lời chứng chưa đúng Mẫu TP-CC-21 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTP.



## **IV. KIẾN NGHỊ**

### **1. Đối với Văn phòng công chứng Ngô Thị Sương**

- Yêu cầu Văn phòng rà soát, sắp xếp lại toàn bộ hồ sơ, sổ sách từ khi thành lập đến khi chấm dứt hoạt động, khắc phục tất cả những sai sót, tồn tại, hạn chế mà Kết luận kiểm tra đã nêu. Đồng thời, báo cáo kết quả thực hiện Kết luận kiểm tra về Sở Tư pháp trước ngày **08/3/2023**;

- Rà soát, chủ động thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về thuế, thanh toán các khoản nợ khác (nếu có);

- Tự thỏa thuận với một Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh để tiếp nhận, lưu trữ hồ sơ công chứng, chứng thực khi Văn phòng chấm dứt hoạt động. Trường hợp không thỏa thuận được thì báo cáo để Sở Tư pháp chỉ định Văn phòng công chứng tiếp nhận hồ sơ công chứng, chứng thực.

### **2. Đối với Phòng Hành chính và Bộ trợ tư pháp**

- Theo dõi, đôn đốc việc khắc phục những tồn tại, hạn chế của Văn phòng công chứng Ngô Thị Sương trước khi tham mưu thực hiện các thủ tục chấm dứt hoạt động.

- Tham mưu trình tự, thủ tục đề nghị UBND tỉnh thu hồi Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng Ngô Thị Sương theo quy định.

- Chỉ định một Văn phòng công chứng khác tiếp nhận, lưu trữ hồ sơ công chứng, chứng thực trong trường hợp Văn phòng công chứng Ngô Thị Sương không thỏa thuận được việc tiếp nhận hồ sơ công chứng với Văn phòng công chứng khác.

Trên đây là Kết luận kiểm tra của Sở Tư pháp về công tác công chứng, chứng thực tại Văn phòng công chứng Ngô Thị Sương. Sở Tư pháp thông báo để Văn phòng và các cơ quan, đơn vị được biết, thực hiện./.

#### ***Nơi nhận:***

- VPCC Ngô Thị Sương;
- Lãnh đạo Sở Tư pháp;
- Phòng HCBTTP;
- Thành viên Đoàn kiểm tra;
- Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, HCBTTP.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Trung Hiếu**